

BÁO CÁO
Thường niên năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

1.1. Thông tin niêm yết:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CẦU ĐƯỜNG CII**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300482241.
- Vốn điều lệ: 1.928.547.650.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.928.547.650.000 đồng.
- Địa chỉ: 477-479 An Dương Vương, Phường 11, Quận 6, TPHCM.
- Số điện thoại: 028.38688239 – 38688379.
- Số Fax: 028.38688189
- Website: ciibr.com.vn
- Mã cổ phiếu: LGC

1.2. Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:

- Tiền thân là Công ty Cơ khí Lữ Gia, một doanh nghiệp Nhà nước được thành lập năm 1978.
- Đến tháng 12/1999, thực hiện chủ trương cổ phần hóa, Công ty được chuyển thành Công ty Cổ phần Cơ khí - Điện Lữ Gia theo Quyết định số 8032/QĐ-UB-KT ngày 28/12/1999 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Là một trong những công ty có uy tín của Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất cung cấp thiết bị và thi công xây lắp một số hạng mục hạ tầng giao thông đô thị, đặc biệt trong lĩnh vực chiếu sáng đô thị.
- Ngày 27/11/2006 Công ty Cổ phần Cơ khí Điện Lữ Gia được Ủy ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy phép niêm yết lần đầu theo quyết định số 87/UBCK-GPNY và chính thức niêm yết 1.000.000 cổ phiếu lên sàn giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) vào ngày 27/12/2006. (Mã cổ phiếu: LGC).
- Tháng 08/2014 Công ty Cổ phần Cơ khí điện Lữ Gia (LUGIACO) được đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII (CII B&R), mở rộng lĩnh vực hoạt động chuyên đầu tư các dự án

về cầu đường. Công ty đã nhận chuyển nhượng các dự án đầu tư về cầu đường từ Công ty Cổ phần đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII) như: Dự án cầu Sài Gòn 2, Xa lộ Hà Nội, tuyến tránh Ninh Thuận, mở rộng QL1 các đoạn qua tỉnh Ninh Thuận, cầu Rạch Miễu, dự án mở rộng Quốc lộ 60 nối cầu Rạch Miễu đến cầu Cổ Chiên, dự án DT 741 (tỉnh Bình Dương), dự án cầu Cổ Chiên, dự án Cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận.

- Tổng số cổ phiếu LGC đang niêm yết trên HOSE hiện nay là 192.854.765 cổ phiếu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

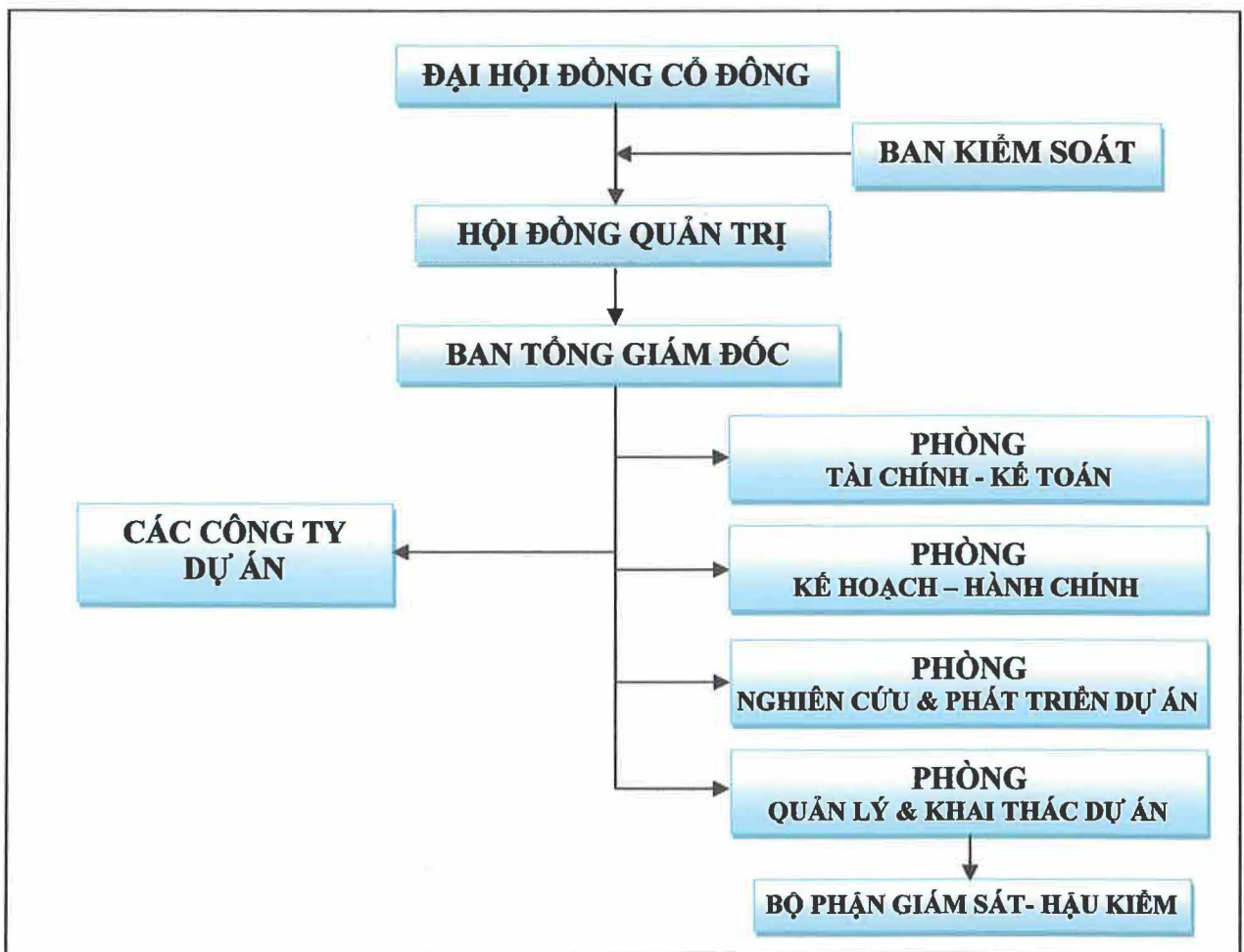
- Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động chính của Công ty và các Công ty con trong kỳ là đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phương thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (B.O.T); hợp đồng xây dựng - chuyển giao (B.T); lắp đặt hệ thống điện, sản xuất thiết bị điện khác, sửa chữa thiết bị điện; kinh doanh bất động sản.
- Địa bàn kinh doanh: Địa bàn hoạt động kinh doanh chính của công ty tập trung ở khu vực Miền Trung, Miền Nam và TP.HCM.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

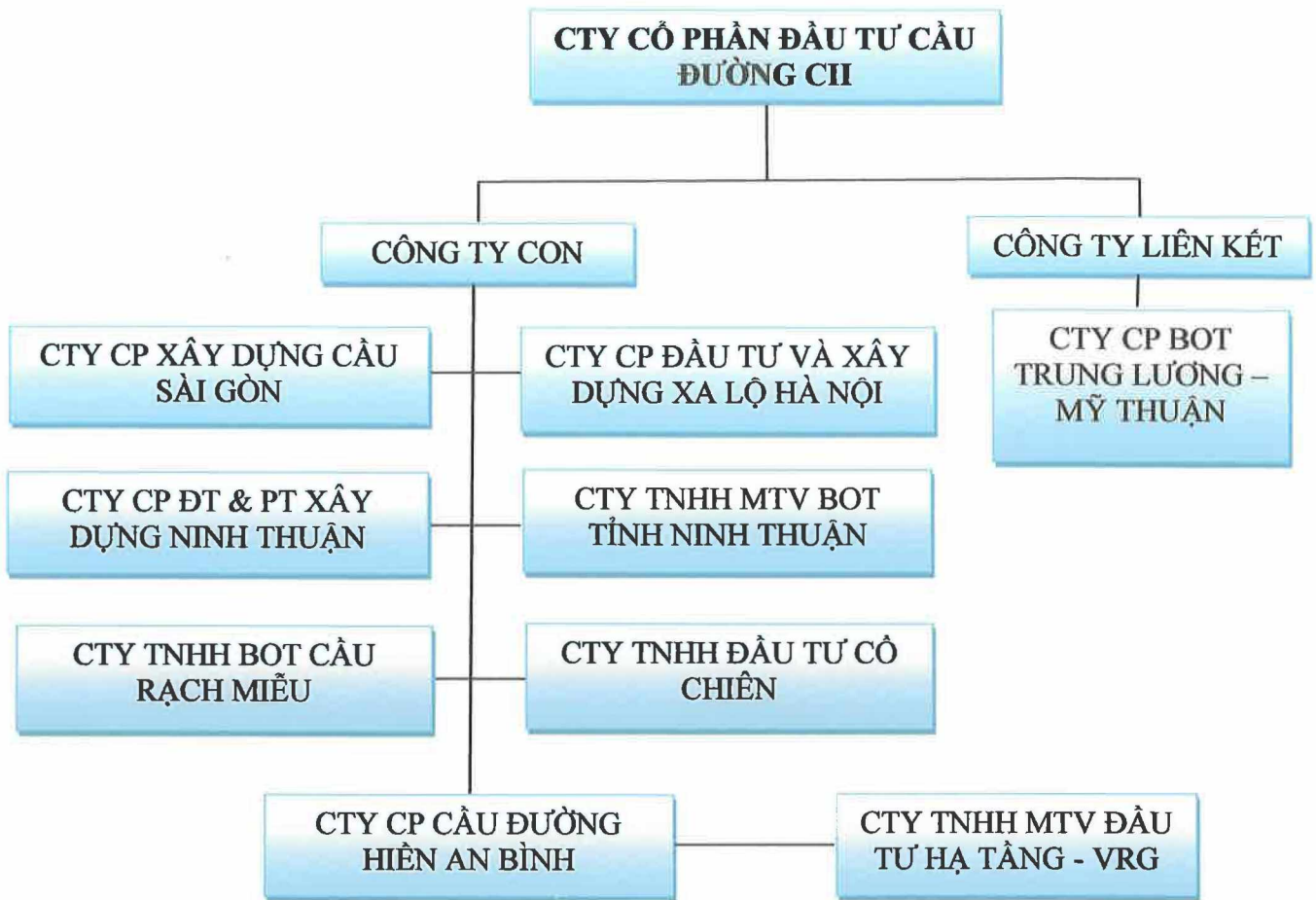
3.1. Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp).

Mô hình quản trị của Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



3.3. Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết).



❖ **Công ty con:**

a) *Công ty Cổ phần Xây dựng Cầu Sài Gòn* (Đổi tên thành Công ty TNHH MTV cầu Sài Gòn).

- Địa chỉ: Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, phường 25, Quận Bình Thạnh, TP.HCM.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Xây dựng nhà các loại. Xây dựng công trình công ích. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí. Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.
- Vốn điều lệ: 27.771.010.000 đồng.
- Vốn điều lệ CII B&R thực góp: 24.988.350.000 đồng.
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 89,98%.

b) *Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xa lộ Hà Nội*

- Địa chỉ: Tầng 11, 152 Điện Biên Phủ, phường 25, Quận Bình Thạnh, TP.HCM.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Xây dựng nhà các loại. Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Xây dựng công trình công ích.

Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước. Lắp đặt hệ thống xây dựng. Kinh doanh bất động sản.

- Vốn điều lệ: 1.850.000.000.000 đồng.
 - Vốn điều lệ CII B&R thực góp: 943.500.000.000 đồng.
 - Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 51%.
- c) *Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng Ninh Thuận*
- Địa chỉ: Tầng 4, 70 Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, TP.HCM.
 - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại, công trình đường sắt và đường bộ, công trình công ích, công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chuẩn bị mặt bằng. Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống xây dựng khác. Hoàn thiện công trình xây dựng.
 - Vốn điều lệ: 220.000.000.000 đồng.
 - Vốn điều lệ CII B&R thực góp: 219.980.000.000 đồng.
 - Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 99,99 %.
- d) *Công ty TNHH MTV BOT Tỉnh Ninh Thuận*
- Địa chỉ: 477 – 479 An Dương Vương, Phường 11, Quận 6, TPHCM.
 - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, các công trình công ích, các công trình đường sắt và đường bộ và nhà ở. Quảng cáo, chuẩn bị mặt bằng, phá dỡ. Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Lắp đặt hệ thống dẫn điện. Đại lý, môi giới, đấu giá.
 - Vốn điều lệ thực góp: 599.060.000.000 đồng.
 - Tỷ lệ sở hữu của công ty: 100%.
- e) *Công ty Cổ phần Cầu đường Hiền An Bình*
- Địa chỉ: 477 – 479 An Dương Vương, Phường 11, Quận 6, TP.HCM.
 - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Khai thác, xử lý, cung cấp nước. Kho bãi và lưu giữ hàng hoá.
 - Vốn điều lệ: 287.000.000.000 đồng.
 - Vốn điều lệ CII B&R thực góp: 286.980.000.000 đồng.
 - Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 99,99%.
 - Công ty Cổ phần Cầu đường Hiền An Bình là chủ sở hữu Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng – VRG (Chủ đầu tư dự án DT741, tỉnh Bình Dương).
- f) *Công ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu*
- Địa chỉ: Ấp 8, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.
 - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Đầu tư xây dựng – kinh doanh – chuyển giao công trình cầu Rạch Miễu (B.O.T). Du lịch sinh thái. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng. Quảng cáo, cung cấp xăng dầu, vận chuyển hành khách, bến xe, bãi đậu xe. Xây

dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, đô thị, dân cư. Dịch vụ điện thoại. Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa xe có động cơ.

- Vốn điều lệ: 525.620.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ CII B&R thực góp: 259.323.760.300 đồng.
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 50,36%.

g) Công ty TNHH Đầu tư Cổ Chiên

- Địa chỉ: 477 - 479 An Dương Vương, phường 11, quận 6, TP. Hồ Chí Minh.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật theo phương thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (BOT); hợp đồng xây dựng – chuyển giao (BT). Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- Vốn điều lệ: 190.000.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ CII B&R thực góp: 96.900.000.000 đồng.
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 51%.

❖ Công ty liên doanh, liên kết: Công ty Cổ phần BOT Trung Lương- Mỹ Thuận

- Địa chỉ: 32 Thạch Thị Thanh, Phường Tân Định, Quận 1, TP.HCM.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, công trình kỹ thuật dân dụng, nhà các loại. Khai thác đá, cát, sỏi. Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác. Vận tải hàng hoá bằng đường bộ. Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
- Vốn điều lệ: 1.542.835.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ CII B&R thực góp: 771.417.700.000 đồng.
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 50%.

4. Định hướng phát triển:

- Chuyên môn hóa đầu tư lĩnh vực hạ tầng cầu đường.
- Cùng Công ty mẹ (CII) tham gia phát triển các dự án mới.
- Từng bước nâng cao năng lực đầu tư để tham gia đầu tư vào những dự án BOT, BT về giao thông.
- Hình thành một kênh đầu tư và huy động vốn để thực hiện chủ trương của Chính phủ trong việc phát triển hạ tầng giao thông.
- Trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư và khai thác hạ tầng đường bộ tại Việt Nam.
- Trở thành thương hiệu uy tín tại Việt Nam trong việc huy động các nguồn vốn trong nước và quốc tế để phát triển hạ tầng giao thông đường bộ Việt Nam.
- Tận dụng chuyên môn và công nghệ của các đối tác chiến lược để phát triển hạ tầng đường bộ Việt Nam theo hướng hiện đại và bền vững.
- Phát triển bền vững và mang lại lợi ích lâu dài cho cổ đông và các đối tác.

5. Các rủi ro: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh, ...)

5.1. Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về lãi suất và giá.

5.2. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Mức độ rủi ro tín dụng của Công ty được đánh giá ở mức độ không trọng yếu bởi vì các khoản phải thu đến từ một số lượng lớn là các đối tác kinh doanh lâu dài của Công ty.

5.3. Rủi ro về pháp luật

Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII chính thức niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh nên mọi hoạt động của Công ty đều chịu ảnh hưởng bởi các quy định của pháp luật như: Luật Doanh nghiệp, Luật Thương mại, Luật Chứng khoán, các luật về thuế... và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, của Bộ Tài Chính, của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan ban ngành có liên quan. Điều này có thể dẫn đến rủi ro về pháp lý cho Công ty khi hiện nay hệ thống pháp luật của nước ta chưa thật sự nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn có những sửa đổi bổ sung.

Ngoài ra hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chịu rủi ro từ chính sách khi mức thu phí giao thông, lộ trình tăng phí không phải do công ty chủ động mà phụ thuộc vào chính sách của Nhà nước. Tuy nhiên, điều này được khắc phục bởi các điều khoản của Hợp đồng BOT cho phép điều chỉnh thời gian thu phí hoàn vốn nếu doanh thu hàng năm ảnh hưởng đến khả năng hoàn vốn đầu tư của dự án.

5.4. Rủi ro đặc thù ngành Hạ tầng giao thông

Với lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty là đầu tư vào các dự án về cầu, đường giao thông theo hình thức đầu tư BOT (xây dựng – kinh doanh – chuyển giao) và BT (xây dựng – chuyển giao) thường đòi hỏi quy mô vốn đầu tư lớn, trong bối cảnh thị trường tài chính gặp nhiều khó khăn thì Công ty cũng phải chịu một số ảnh hưởng nhất định khi sử dụng các công cụ tài chính.

5.5. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro trên, hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII có thể chịu rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh... đây là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại về vật chất và con người cũng như tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty năm 2022 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2022	TH 2022/ TH 2021	TH 2022/ KH 2022
1	Tổng doanh thu	1.082.394	1.577.204	1.562.279	145,71%	100,96%
2	Tổng chi phí	828.124	1.091.396	1.171.289	131,79%	93,18%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	254.270	485.808	390.990	191,06%	124,25%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	307.874	462.591	356.732	150,25%	129,67%

4.1	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	208.460	291.248	231.155	139,71%	126,00%
4.2	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	99.414	171.344	125.577	172,35%	136,45%
ĐVT: Triệu đồng						

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách Ban điều hành:

Danh sách Ban điều hành	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1. Ông Nguyễn Văn Chính	Tổng Giám đốc	0,00%
2. Ông Francis Gerard E. Aberilla	Phó Tổng Giám đốc	0,00%
3. Ông Nguyễn Minh Trí (Bổ nhiệm ngày 01/02/2022)	Phó Tổng Giám đốc	0,00%
4. Ông Lê Trung Hiếu	Giám đốc tài chính	0,00%
5. Bà Lương Thị Thu Yên (Bổ nhiệm ngày 01/02/2022)	Kế toán trưởng	0,00%

* Tóm tắt lý lịch Ban điều hành:

- Ông Nguyễn Văn Chính – Tổng Giám đốc

Sinh năm 1979, Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp, ông từng là nhân viên kế toán Tổng Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 5; Kế toán trưởng Công ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu; Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng, Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII trước khi được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc công ty.

- Ông Francis Gerard E. Aberilla – Phó Tổng Giám đốc

Là Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Quản trị công nghiệp, sinh năm 1964, ông từng là Phó Tổng Giám đốc NLEX Corporation (Philippines).

- Ông Nguyễn Minh Trí – Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1974, Kỹ sư Xây dựng cầu đường, trước khi được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty ông là Trưởng phòng Quản lý và Phát triển dự án. Ông cũng đang là Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hạ tầng CII và Giám đốc Công ty TNHH Dịch vụ MCSC.

- Ông Lê Trung Hiếu – Giám đốc tài chính

Sinh năm 1987, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, ông hiện đang là Giám đốc Công ty Cổ phần Cầu đường Hiền An Bình; Giám đốc quản lý vốn Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM.

- Bà Lương Thị Thu Yên – Kế toán trưởng

Sinh năm 1981, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, bà từng là nhân viên kế toán Công ty TNHH Xây dựng Kinh doanh Cơ sở hạ tầng Cao su Việt Nam; Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Đầu tư hạ tầng – VRG.

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm).

Danh sách Ban điều hành	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1. Ông Nguyễn Minh Trí (Bổ nhiệm ngày 01/02/2022)	Phó Tổng Giám đốc	0,00%
2. Bà Lương Thị Thu Yến (Bổ nhiệm ngày 01/02/2022)	Kế toán trưởng	0,00%

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên tại Công ty tính đến 31/12/2022 được cơ cấu theo trình độ như sau:



2.4. Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động:

- Chế độ làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 08 giờ/ngày, 40 giờ/tuần từ thứ 2 đến thứ 6;
- Chính sách lương:
Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực thực hiện công việc của người lao động, Công ty thực hiện phân phối lương phù hợp với chức danh công việc và tính chất công việc căn cứ vào các quy định của luật lao động và các quy định của Công ty.
- Chính sách khen thưởng:
Hàng năm, Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty họp xét đánh giá, xếp loại dựa trên mức độ hoàn thành nhiệm vụ để làm căn cứ khen thưởng cho người lao động trong dịp cuối năm. Bên cạnh đó, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh, HĐQT trình ĐHCĐ thông qua việc trích lập Quỹ Khen thưởng phúc lợi để chi cho người lao động trong các ngày lễ lớn; khen thưởng lao động tiên tiến, các cá nhân, tập thể có sáng kiến làm lợi cho Công ty,...
- Chế độ phúc lợi:
 - Bên cạnh các chính sách lương thưởng, Công ty cũng quan tâm đời sống tinh thần của người lao động thông qua việc phối hợp với Công đoàn để tổ chức cho người lao động được đi tham quan nghỉ mát và khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

- Thỏa ước lao động tập thể đã được Công ty xây dựng và đăng ký với cơ quan quản lý lao động theo đúng quy định của Pháp luật. Các chế độ bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), được Công ty thực hiện đầy đủ cho người lao động thuộc diện bắt buộc đóng BHXH, làm nghĩa vụ đóng BHXH đầy đủ và đúng hạn cho cơ quan BHXH Thành phố Hồ Chí Minh.
- Mua gói bảo hiểm sức khỏe (bao gồm bảo hiểm tai nạn 24/24) cho tất cả người lao động định kỳ hàng năm.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Tình hình đầu tư thực hiện các dự án:

- Công tác thu phí: Đã thành lập Bộ phận Giám sát – Hậu kiểm để thực hiện công tác kiểm tra, đối soát số liệu thu phí với đơn vị làm dịch vụ thu hộ tại các Trạm thu phí Cà Ná, ĐT741, Xa Lộ Hà Nội theo đúng quy định hiện hành.
- Đã thực hiện điều chỉnh tăng giá vé thu phí Trạm Xa Lộ Hà Nội từ 00 giờ ngày 01/04/2022 theo Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 18/03/2022 của UBND Thành phố về ban hành mức giá dịch vụ sử dụng đường bộ để hoàn vốn đầu tư dự án.
- Dự án cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng và chính thức thu phí từ 00h00 ngày 09/08/2022.
- Triển khai thi công nâng cấp cầu Phước Hòa cũ thuộc Dự án DT 741, tỉnh Bình Dương. Công trình đã thi công hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng ngày 08/11/2022.
- Đã triển khai công tác trung tu Dự án đầu tư mở rộng Quốc lộ 1 các đoạn qua tỉnh Ninh Thuận và nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng tháng 12/2022.
- Triển khai công tác trung tu Dự án mở rộng tuyến tránh QL1A đoạn qua thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Ninh Thuận. Khởi công từ tháng 11/2022 và dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng trong tháng 3/2023.
- Dự án cầu Rạch Miễu: Đã hoàn thành công tác đếm xe cho giai đoạn 2 để phục vụ việc di dời trạm thu phí giai đoạn 2.

b) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại các dự án trực thuộc năm 2022:

STT	TÊN DỰ ÁN	CHỈ TIÊU	TH 2021	TH 2022	KH 2022	TH 2022/ TH 2021	TH 2022/ KH 2022
1	ĐT 741	Tổng doanh thu	126.800	174.622	163.933	137,7%	106,5%
		Tổng chi phí	46.981	60.773	59.025	129,4%	103,0%
		Lợi nhuận trước thuế	79.819	113.849	104.907	142,6%	108,5%
		Lợi nhuận sau thuế	71.683	97.549	89.979	136,1%	108,4%
2	RẠCH MIỂU- QL60	Tổng doanh thu	181.102	252.441	248.344	139,4%	101,6%
		Tổng chi phí	98.338	193.417	192.834	196,7%	100,3%
		Lợi nhuận trước thuế	82.765	59.024	55.510	71,3%	106,3%
		Lợi nhuận sau thuế	79.503	56.961	55.316	71,6%	103,0%

3	NINH THUẬN 1	Tổng doanh thu	150.278	185.757	186.366	123,6%	99,7%
		Tổng chi phí	128.427	183.267	168.158	142,7%	109,0%
		Lợi nhuận trước thuế	21.850	2.490	18.208	11,4%	13,7%
		Lợi nhuận sau thuế	19.897	1.542	16.350	7,8%	9,4%
4	NINH THUẬN 2	Tổng doanh thu	62.446	78.241	112.152	125,3%	69,8%
		Tổng chi phí	29.866	50.895	59.559	170,4%	85,5%
		Lợi nhuận trước thuế	32.579	27.346	52.593	83,9%	52,0%
		Lợi nhuận sau thuế	31.434	25.979	49.962	82,6%	52,0%
5	CỔ CHIÊN	Tổng doanh thu	75.552	108.072	109.334	143,0%	98,8%
		Tổng chi phí	46.979	58.585	63.744	124,7%	91,9%
		Lợi nhuận trước thuế	28.573	49.487	45.590	173,2%	108,5%
		Lợi nhuận sau thuế	27.549	46.820	43.267	170,0%	108,2%
6	XA LỘ HÀ NỘI	Tổng doanh thu	398.624	697.480	702.408	175,0%	99,3%
		Tổng chi phí	281.186	434.694	528.899	154,6%	82,2%
		Lợi nhuận trước thuế	117.439	262.786	173.509	223,8%	151,5%
		Lợi nhuận sau thuế	124.606	245.569	157.370	197,1%	156,0%

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	12.178.166.708.712	12.750.083.282.364	105%
Doanh thu thuần	900.236.469.754	1.340.701.557.272	149%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	255.093.101.614	486.012.135.166	191%
Lợi nhuận khác	(822.882.432)	(204.372.013)	25%
Lợi nhuận trước thuế	254.270.219.182	485.807.763.153	191%
Lợi nhuận sau thuế	307.873.734.206	462.591.201.280	150%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,85	0,56	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,83	0,55	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			

+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,62	0,62	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,60	1,63	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	14,22	30,05	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,07	0,11	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,34	0,35	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,07	0,10	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,04	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,28	0,36	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 192.854.765 cổ phần.
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 192.854.765 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	0	0%			
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI	0	0%			
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)	192.383.508	99,76%	2	2	0
	- Trong nước	105.716.842	54,82%	1	1	0
	- Nước ngoài	86.666.666	44,94%	1	1	0
4	Công đoàn Công ty	0	0	0		
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
5	Cổ phiếu quỹ	0	0	0		
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	0	0	0		
7	Cổ đông khác	471.257	0,24%	254	21	233

	- Trong nước	378.345	0,19%	214	15	199
	- Nước ngoài	92.912	0,05%	40	6	34
TỔNG CỘNG		192.854.765	100%	256	23	233
Trong đó: - Trong nước		106.095.187	55,01%	215	16	199
-Nước ngoài		86.759.578	44,99%	41	7	34

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2022 công ty không thực hiện việc tăng/giảm vốn chủ sở hữu.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có cổ phiếu quỹ.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Chính sách liên quan đến người lao động:

- Ngoài thực hiện các chế độ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định, hằng năm công ty còn mua gói bảo hiểm sức khỏe (bao gồm tai nạn 24/24 giờ) và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho tất cả người lao động.
- Hoạt động đào tạo người lao động: Công tác đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn tay nghề cho cán bộ công nhân viên (CB-NV) được công ty quan tâm. Trường hợp cán bộ, nhân viên chuyên môn nghiệp vụ được cử đi học các khóa huấn luyện ngắn hạn/dài hạn theo yêu cầu của công ty thì Công ty sẽ đài thọ kinh phí.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình hoạt động của công ty:

- Kết quả kinh doanh năm 2022 có tổng doanh thu đạt 101,0% (vượt 1%) so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, lợi nhuận sau thuế đạt 129,7% (vượt 29,7%) so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Từ Quý 4/2022, trước sức ép từ lãi suất vay tại các dự án biến động tăng cao. Ban điều hành đã chủ động phối hợp với Công ty mẹ (CII) tiếp xúc và làm việc với Vietcombank TP HCM để cơ cấu lại vốn của các dự án XLHN, ĐT741 và Trung Lương – Mỹ Thuận.
- Năm 2022 công ty đã cân đối các nguồn vốn để thanh toán cổ tức cho cổ đông. Theo đó đã thực hiện chi trả cổ tức đợt 1 năm 2021 với tỷ lệ chi trả 4% vào ngày 31/10/2022.
- Tập trung đẩy mạnh công tác nghiên cứu, phát triển các dự án mới với danh mục 13 dự án, trong đó có 01 dự án nghiên cứu chuyên sâu đang đề xuất cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về chủ trương đầu tư.
- Đã hoàn thành công tác đào tạo nghiệp vụ về việc lập Báo cáo tài chính theo chuẩn mực IFRS cho bộ phận kế toán tại các công ty thành viên. Đến nay bộ phận kế toán tất cả các đơn vị thành viên đã lập được Báo cáo tài chính theo chuẩn mực IFRS phục vụ cho công tác báo cáo quản trị nội bộ.
- Công tác huy động vốn đảm bảo đáp ứng kịp thời cho việc thực hiện các dự án đầu tư.
- Ban điều hành đã chủ động triển khai kịp thời các Nghị quyết và chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với hoạt động của công ty.

2. Tình hình tài chính:



a) Tình hình tài sản:

TÀI SẢN	Mã số	31/12/2022	01/01/2022
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	1.244.384.275.923	1.187.131.675.840
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	97.843.229.219	182.456.553.643
1. Tiền	111	25.614.401.461	32.056.553.643
2. Các khoản tương đương tiền	112	72.228.827.758	150.400.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	565.775.000	28.231.557.604
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	565.775.000	28.231.557.604
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	1.119.559.946.553	923.688.927.069
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	52.989.866.812	28.209.522.377
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	18.528.602.576	85.792.468.507
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	589.925.628.040	336.969.778.943
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	498.728.743.086	500.938.174.189
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(40.612.893.961)	(28.221.016.947)
IV. Hàng tồn kho	140	17.298.527.842	26.034.647.618
1. Hàng tồn kho	141	17.298.527.842	26.034.647.618
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	0	0
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	9.116.797.309	26.719.989.906
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	2.178.646.878	8.092.404.092
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	4.817.234.129	16.877.837.179
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	2.120.916.302	1.749.748.635
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	11.505.699.006.441	10.991.035.032.872
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	1.735.950.146.902	1.405.596.638.070
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215	429.000.000.000	0
2. Phải thu dài hạn khác	216	1.306.950.146.902	1.405.596.638.070
II. Tài sản cố định	220	6.814.117.887.136	7.280.084.283.087
1. Tài sản cố định hữu hình	221	9.574.363.377	11.604.706.542
<i>Nguyên giá</i>	222	32.111.362.791	32.039.026.391
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223	(22.536.999.414)	(20.434.319.849)
2. Tài sản cố định vô hình	227	6.804.543.523.759	7.268.479.576.545
<i>Nguyên giá</i>	228	8.782.247.279.893	8.840.544.498.479
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229	(1.977.703.756.134)	(1.572.064.921.934)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	58.625.364.963	41.849.505.358
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	58.625.364.963	41.849.505.358
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	869.167.010.832	831.594.007.099
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	869.167.010.832	828.084.007.099
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	0	3.510.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260	2.027.838.596.608	1.431.910.599.258
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	1.722.384.544.912	1.097.437.248.161
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	262.578.048.208	280.742.346.734
3. Lợi thế thương mại	269	42.876.003.488	53.731.004.363
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	12.750.083.282.364	12.178.166.708.712

b) Tình hình nợ phải trả/*Debt Payable*

NỢ PHẢI TRẢ	Mã số	31/12/2022	01/01/2022
A. NỢ PHẢI TRẢ	300	7.906.613.470.479	7.489.928.508.899
I. Nợ ngắn hạn	310	2.222.581.550.638	1.396.774.183.163
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	237.229.239.219	249.251.133.074
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	464.322.254.889	464.000.448.374
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	12.669.680.411	9.326.263.921
4. Phải trả người lao động	314	12.176.016.183	17.112.229.927
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	71.218.871.642	82.116.334.116
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	0	31.805.557
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	568.018.121.912	191.901.167.813
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	853.563.479.817	379.054.489.763
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	3.383.886.565	3.980.310.618
II. Nợ dài hạn	330	5.684.031.919.841	6.093.154.325.736
1. Phải trả dài hạn khác	337	131.519.284.964	358.786.273.288
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.518.385.381.420	5.682.894.739.824
3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	34.127.253.457	51.473.312.624

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

a) Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Kết quả kinh doanh năm 2022 có tổng doanh thu đạt 101,0% (vượt 1%) so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, lợi nhuận sau thuế đạt 129,7% (vượt 29,7%) so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

b) Về công tác quản lý, khai thác, nghiên cứu dự án:

- Ban điều hành đã thành lập Bộ phận Giám sát – Hậu kiểm để tổ chức triển khai công tác giám sát, đối soát hoạt động thu phí tại một số dự án trực thuộc nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý tại các công ty con, công ty liên doanh, liên kết.
- Dự án cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận được chính thức đưa vào thu phí từ 00h00 ngày 09/08/2022 giúp tăng nguồn doanh thu cho công ty.
- Trong năm 2022, Ban điều hành đã tập trung đẩy mạnh công tác nghiên, phát triển một số dự án mới báo cáo HĐQT xem xét chủ trương đầu tư, phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển của công ty trong thời gian tới.
- Theo dõi thường xuyên việc bán quyền thu phí của các dự án cao tốc do NSNN đầu tư để tiếp cận và tham gia đấu giá.

c) Về hoạt động tài chính:

- Trước ảnh hưởng của dịch Covid Ban điều hành đã chủ động làm việc với các ngân hàng tài trợ cho các dự án BOT để giảm lãi suất cho vay. Mức giảm từ 0,5% - 1%/năm.
- Năm 2022 công ty đã cân đối các nguồn vốn để thanh toán cổ tức cho cổ đông. Theo đó đã thực hiện chi trả cổ tức đợt 1 năm 2021 với tỷ lệ chi trả 4% vào ngày 31/10/2022.
- Đã hoàn thành công tác đào tạo nghiệp vụ về việc lập Báo cáo tài chính theo chuẩn mực IFRS cho bộ phận kế toán tại các công ty thành viên. Đến nay bộ phận kế toán tất cả các đơn

vị thành viên đã lập được Báo cáo tài chính theo chuẩn mực IFRS phục vụ cho công tác báo cáo quản trị nội bộ.

- Phối hợp với Công ty mẹ CII tiếp xúc và làm việc với Vietcombank TP HCM để cơ cấu lại vốn của các dự án XLHN, ĐT741 và Trung Lương – Mỹ Thuận.
- d) Về hoạt động đầu tư:
 - Công ty đã hoàn thành việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Xây dựng cầu Sài Gòn để cơ cấu, sắp xếp lại các đơn vị thành viên đảm bảo hoạt động hiệu quả.
 - Thực hiện việc nhận chuyển nhượng 39% phần vốn góp của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc tại Công ty CP BOT Trung Lương – Mỹ Thuận theo chủ trương của Hội đồng quản trị.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty:

- Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ công ty, kịp thời báo cáo và tham mưu cho Hội đồng quản trị quyết định những chủ trương quan trọng phù hợp với định hướng phát triển của công ty.
- Thực hiện tốt các chỉ đạo của HĐQT về việc củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. Đặc biệt đã tập trung nỗ lực thực hiện vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông đề ra (tổng doanh thu vượt 1% và lợi nhuận sau thuế vượt 29,7%).
- Chủ động phối hợp với các Doanh nghiệp dự án trực thuộc làm việc với các tổ chức tín dụng tài trợ vốn cho dự án để cơ cấu và giảm lãi suất vay tại các dự án.
- Quản lý chặt chẽ tình hình tài chính, đảm bảo cân đối dòng tiền, công tác huy động vốn phục vụ hoạt động của công ty và các công ty thành viên trực thuộc.
- Tập trung đẩy mạnh công tác nghiên cứu, đề xuất dự án mới phục vụ định hướng phát công ty trong thời gian tới.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo các hoạt động chủ yếu như sau:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên cho năm tài chính 2022;
- Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023;
- Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện công tác tái cấu trúc dòng tiền tại các dự án của CII B&R.
- Chỉ đạo Ban điều hành triển khai nghiên cứu, đề xuất 5 dự án trọng điểm theo nội dung Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 21/02/2023 của Hội đồng quản trị để trình HĐQT quyết định chủ trương đầu tư.
- Chỉ đạo Ban điều hành chuẩn bị nguồn lực để tham gia đấu thầu quyền thu phí các dự án cao tốc đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước.
- Chỉ đạo, định hướng kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty;
- Tiếp tục công tác giám sát đối với Tổng giám đốc, các thành viên Ban điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con trực thuộc.
- Chỉ đạo kiện toàn bộ máy quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.

V. Quản trị công ty:**1. Hội đồng quản trị:****a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Thành viên không điều hành	Thành viên độc lập
1. Ông Lê Vũ Hoàng Đại diện cho: Công ty CP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Chủ tịch HĐQT	54,82%	x	
2. Ông Rodrigo E. Franco Đại diện cho: Metro Pacific Tollways Corporation	Phó Chủ tịch HĐQT	44,94%	x	
3. Ông Lê Quốc Bình	Thành viên	0%	x	
4. Ông Nguyễn Văn Chính	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	0%		
5. Ông Francis Gerard E. Aberilla	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	0%		
6. Ông Christopher Daniel C. Lizo	Thành viên	0%	x	x
7. Ông Dương Trường Hải	Thành viên	0%	x	x

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự (Họp trực tiếp/trực tuyến và lấy ý kiến bằng văn bản)	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Vũ Hoàng	11/11	100%	
2	Ông Rodrigo E. Franco	11/11	100%	
3	Ông Lê Quốc Bình	11/11	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Chính	11/11	100%	
5	Ông Francis Gerard E. Aberilla	11/11	100%	
6	Ông Christopher Daniel C.Lizo	11/11	100%	
7	Ông Dương Trường Hải	10/11	100%	Ủy quyền cho ông Lê Vũ Hoàng

* Nội dung và kết quả các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2022:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT	21/01/2022	Thông qua việc kiện toàn cơ cấu tổ chức, nhân sự công ty.
2	Quyết định số 01/QĐ-HĐQT	21/01/2022	Bổ nhiệm ông Nguyễn Minh Trí giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty.
3	Quyết định số 02/QĐ-HĐQT	21/01/2022	Bổ nhiệm bà Lương Thị Thu Yến giữ chức vụ Kế toán trưởng công ty.
4	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT (Xin ý kiến bằng văn bản)	23/02/2022	- Thông qua Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2021.
5	Quyết định số 03/QĐ-HĐQT	17/03/2022	Quyết định triệu tập ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2021.
6	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT (Xin ý kiến bằng văn bản)	17/03/2022	Thông qua các nội dung trình ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2021: <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022. - Thông qua việc xem xét lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2022 cho công ty. - Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính và thay đổi ngành nghề kinh doanh của công ty.
7	Nghị quyết số 04/QĐ-HĐQT	06/4/2022	Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý 1 và Kế hoạch hoạt động 9 tháng cuối năm 2022.
8	Quyết định số 04/QĐ-HĐQT	26/4/2022	Quyết định về việc cử người đại diện vốn theo ủy quyền tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng Ninh Thuận.
9	Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT (Xin ý kiến bằng văn bản)	16/05/2022	Thông qua nội dung Quy chế Kiểm toán nội bộ của công ty.
10	Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT (Xin ý kiến bằng văn bản)	20/6/2022	- Thông qua việc bổ nhiệm Người phụ trách Kiểm toán nội bộ công ty.
11	Quyết định số 05/QĐ-HĐQT	20/6/2022	Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Lạng giữ chức vụ Người phụ trách Kiểm toán nội bộ công ty.
12	Quyết định số 06/QĐ-HĐQT	01/7/2022	Phê duyệt thù lao của Bộ phận Kiểm toán nội bộ
13	Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT (Xin ý kiến bằng văn bản)	31/8/2022	Thông qua Phương án chi trả cổ tức (đợt 1) năm 2021 (tỷ lệ 4%).
14	Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT	05/10/2022	- Thông qua Báo cáo kết quả SXKD 9 tháng đầu năm và Kế hoạch hoạt động 3 tháng cuối năm 2022. <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Xây dựng cầu Sài Gòn và Công ty Cổ phần BOT Trung Lương – Mỹ Thuận.
15	Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT (Xin ý kiến bằng văn bản)	11/11/2022	- Tạm dừng việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp (50%) của CII B&R tại Công ty CP BOT Trung Lương – Mỹ Thuận. <ul style="list-style-type: none"> - Chấp thuận cho CII B&R nhận chuyển nhượng 40% phần vốn góp của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Tuấn Lộc tại Công ty CP BOT Trung Lương – Mỹ Thuận.

16	Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT	18/11/2022	Thống nhất cho CII B&R điều chỉnh tỷ lệ nhận chuyển nhượng vốn (39%) của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Tuần Lộc tại Công ty CP BOT Trung Lương – Mỹ Thuận.
17	Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT (Xin ý kiến bằng văn bản)	21/12/2022	Chấp thuận cho Công ty CII B&R được phát hành bảo lãnh, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Tây Sài Gòn hạn mức 100 tỷ đồng.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Công ty có 02 thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Ông Trần Ngọc Tiến	Trưởng BKS	23/4/2018	0,04%
2	Bà Dương Thị Long Nghi	Thành viên	23/4/2018	0,0%
3	Bà Lương Kim Diên An	Thành viên	15/6/2020	0,0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Tiến	2/2	100%	
2	Bà Dương Thị Long Nghi	2/2	100%	
3	Bà Lương Kim Diên An	2/2	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

a) Tiền lương, thưởng và các khoản thu nhập khác của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2022:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng được nhận	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Chính	Tổng Giám đốc	1.587.032.778	
2	Francis Gerard Elizaga Aberilla	Phó Tổng Giám đốc	943.444.094	
3	Nguyễn Minh Trí	Phó Tổng Giám đốc	432.439.104	
Tổng cộng			2.962.915.976	

b) Thù lao đã chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2022:

Công ty đã thực hiện chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của năm 2021 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền
1	Lê Vũ Hoàng	Chủ tịch HĐQT	148.542.300
2	Rodrigo E. Franco	P. Chủ tịch HĐQT	118.833.840
3	Lê Quốc Bình	TV HĐQT	99.028.200
4	Nguyễn Văn Chính	TV HĐQT	66.018.800
5	Dương Trường Hải	TV HĐQT	99.028.200
6	Phạm Thế Chính	TV HĐQT	33.009.400
7	Francis Gerard E. Aberilla	TV HĐQT	99.028.200
8	Christopher Daniel C. Lizo	TV HĐQT	99.028.200
9	Đặng Quang Phục	Thư ký HĐQT	29.708.460
10	Trần Ngọc Tiến	Trưởng BKS	79.222.560
11	Dương Thị Long Nghi	TV BKS	59.416.920
12	Lương Kim Diên An	TV BKS	59.416.920
Tổng cộng			990.282.000

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP Đầu tư Hạ tầng kỹ thuật TP.HCM (CII)	Chủ tịch HĐQT	105.672.342	54,79%	105.716.842	54,82%	Mua để tăng tỷ lệ sở hữu cổ phiếu LGC

a) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Giao dịch với công ty mẹ	Giá trị (VNĐ)
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII)	
Chi trả cổ tức trong năm	42.268.936.800
Nhận tiền hỗ trợ vốn	3.600.000.000
Chuyển tiền hỗ trợ vốn	82.500.000.000
Thu hồi tiền hỗ trợ vốn của gốc và lãi	40.701.150.903

Giao dịch với các công ty con	
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng Ninh Thuận	
Nhận tiền cổ tức	6.501.839.644
Nhận trước tiền vốn chủ sở hữu	110.718.633.156
Thu hồi tiền gốc và lãi hỗ trợ vốn	42.185.880.555
Công ty TNHH MTV BOT tỉnh Ninh Thuận	
Chuyển tiền hỗ trợ vốn	152.200.000.000
Thu lãi hỗ trợ vốn	4.834.659.722
Công ty Cổ phần Cầu đường Hiền An Bình	
Thu tiền cổ tức được chia	108.422.000.000
Công ty TNHH BOT Cầu Rạch Miễu	
Nhận tiền tạm ứng lợi nhuận	17.293.000.000
Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng - VRG	
Thu tiền lãi hỗ trợ vốn	352.800.002
Giao dịch với các công ty cùng tập đoàn	
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hạ tầng CII	
Thu hồi tiền hỗ trợ vốn	5.943.000.000
Thu tiền lãi hỗ trợ vốn	409.706.042
Chi phí dịch vụ cung cấp và khảo sát lưu lượng xe	780.217.000
Cty CP XD Hạ Tầng CII (E&C)	
Chuyển tiền hỗ trợ vốn	3.000.000.000
Thu tiền gốc và lãi hỗ trợ vốn	3.099.166.666
Công ty Cổ Phần Hạ Tầng Nước Sài Gòn	
Chuyển tiền hỗ trợ vốn	19,000,000,000
Thu lãi hỗ trợ vốn và khác	677.178.082

- b) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2022 Công ty đã nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế - Chi nhánh Sài Gòn đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty được lập ngày 21 tháng 3 năm 2023 từ trang 4 đến trang 57, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng

ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Địa chỉ công bố và cung cấp Báo cáo tài chính công ty mẹ hoặc báo cáo tài chính hợp nhất: Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII (Phòng Tài chính – Kế toán), địa chỉ số 477-479 An Dương Vương, phường 11, quận 6, TP.HCM hoặc website: www.ciibr.com.vn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

NGUYỄN VĂN CHÍNH

9
★
H/